

Bản án số: 361/2025/DS-PT
Ngày 03 – 9 – 2025
V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng
trong trường hợp sức khỏe bị xâm phạm

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Phan Công Trí.

Các Thẩm phán:

- Ông Trương Thanh Dũng.
- Bà Giang Thị Cẩm Thuý.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Khoa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau – Cơ sở 2 xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 92/2025/TLPT-DS, ngày 10/6/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu về việc “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng trong trường hợp sức khỏe bị xâm phạm*”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 174/2024/DS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6, tỉnh Cà Mau) bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 269/2025/QĐ-PT ngày 24 tháng 7 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn:

1.1. Bà **Nguyễn Thị Cẩm V**, sinh ngày 01/01/1958.

Địa chỉ: Số I, Khóm A, Phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (nay là khóm B, phường B, tỉnh Cà Mau)(vắng mặt).

1.2. Bà **Lâm Tố N**, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Ấp M, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (nay là ấp M, xã T, tỉnh Cà Mau). Tạm trú: Khóm A, Phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (nay là khóm B, phường B, tỉnh Cà Mau).

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Nguyễn Thị Cẩm V**, sinh năm 1958. Địa chỉ: Khóm A, Phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (nay là khóm B, phường B, tỉnh Cà Mau)(văn bản uỷ quyền ngày 13/7/2023)(vắng mặt).

2. Bị đơn:

2.1. Bà **Lê Hồng D**, sinh năm 1977 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm A, Phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (nay là khóm B, phường B, tỉnh Cà Mau).

2.2. Ông **Lê Duy H**, sinh năm 1971 (vắng mặt).

3.3. Bà **Huỳnh Thị P**, sinh năm 1979 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau (nay là ấp B, xã Đ, tỉnh Cà Mau).

3.4. Ông **Nguyễn Hoàng K**, sinh năm 1971 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số C, đường B, xã H, huyện C, TP . (nay thuộc xã P, Thành phố Hồ Chí Minh).

3.5. Bà **Lê Hồng T**, sinh năm 1971 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số C, đường B, Phường A, Quận H, TP . (nay thuộc phường P, Thành phố Hồ Chí Minh).

3.6. Ông **Lê Duy T1**, sinh năm 1981 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm A, Phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (nay là khóm B, phường B, tỉnh Cà Mau).

3.7. Bà **Đặng Thị Thanh T2**, sinh năm 1961 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khu dân cư H, Khóm A, Phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (nay là khóm B, phường B, tỉnh Cà Mau).

- *Người kháng cáo:* Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Cẩm V, bà Lâm Tố N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bà Nguyễn Thị Cẩm V, bà Lâm Tố N là nguyên đơn trình bày:

Khoảng 18 giờ ngày 15/4/2023, tại địa chỉ số I, Khóm A, Phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, bà Lê Hồng D và người thân gia đình bà D gồm: Ông Lê Duy H, bà Huỳnh Thị P, ông Nguyễn Hoàng K, bà Lê Hồng T, ông Lê Duy T1, bà Đặng Thị Thanh T2 qua nhà bà V, khi bà V bước ra thì những người trên xông vào đánh bà V, bà N. Bà V và bà N bị đánh vào mặt vào đầu và khắp người. Sau đó, có người ra can ngăn đưa bà V, bà N đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ. Bà V và bà N nhập viện điều trị từ ngày 15/4/2023, đến ngày 21/4/2023 bà xuất viện và bà N xuất viện ngày 18/4/2023.

Lúc chưa bị đánh, bà V có thu nhập thực tế giữ trẻ 3.000.000 đồng/tháng và bà Lâm Tố M là người chăm sóc nuôi bệnh bà V làm nghề trang điểm có thu nhập thực tế là 5.000.000 đồng/tháng. Kể từ khi bị đánh tinh thần bà bị suy sụp, tuổi đã cao, sức khỏe yếu, luôn đau nhức khắp người, ho, lóit thường xuyên kéo dài. Vì vậy, cần điều trị lâu dài để phục hồi sức khỏe.

Nay bà V yêu cầu các bị đơn bồi thường thiệt hại sức khỏe với tổng số tiền 42.027.302 đồng; bà Lâm Tố N yêu cầu ông K, bà T bồi thường thiệt hại sức khỏe với tổng số tiền 29.604.910 đồng.

Theo bị đơn bà Lê Hồng D trình bày: Bà xác định vào ngày 15/4/2023, giữa bà và bà V có xảy ra xô xát với nhau, nguyên nhân là do bà chặt nhánh mít, bà V

không đồng ý. Ngoài ra, nhà bà thì buôn bán quán ăn, nhưng bà V cứ lấy đồ bán đồ qua nhà bà làm mùi thối bốc lên, nên khách hàng bỏ đi. Khi xảy ra xô xát, có bà, bà P, bà T, bà T2 với bà V và bà N. Khi đang cãi vã, bà N đến dùng tay si vào mặt bà T và hai bên đánh nhau. Sau đó, bà P có đánh vào mặt bà V 01 bạt tay làm bà V xưng mắt.

Theo bị đơn bà Huỳnh Thị P trình bày: Bà xác định vào ngày 15/4/2023, giữa bà D và bà V, bà N có xảy ra xô xát với nhau, nguyên nhân là bà D chặt nhánh mít, bà V không đồng ý. Bà có qua nhà bà V, kêu bà V ra nói chuyện, nhưng bà N nói và chỉ vào mặt bà T, nên bà có nói không cho bà N chỉ vào mặt bà T, thì bà V trong nhà cầm cây sắt ra đánh bà T2, nên bà P có đánh bà V một bạt tay vào mặt. Nay, bà V khởi kiện yêu cầu bà bồi thường thì bà P đồng ý bồi thường tiền thuốc nằm viện theo hóa đơn của bệnh viện. Ngoài ra, bà P không đồng ý bồi thường bất kỳ khoản tiền nào khác.

Theo bị đơn bà Lê Hồng T trình bày: Bà xác định vào ngày 15/4/2023, giữa bà D và bà V, bà N có xảy ra xô xát với nhau, nguyên nhân là do bà D chặt nhánh cây mít của bà V. Khi gia đình bà D và bà V xảy ra xô xát với nhau, bà can ngăn nhưng bà N xô bà ngã xuống đất và bà D, bà T2 chạy ra đỡ bà lên, chứ bà không có đánh bà N và bà V. Nay, bà không đồng ý bồi thường theo yêu cầu khởi kiện của bà N.

Theo bị đơn bà Đặng Thị Thanh T2 trình bày: Bà xác định vào ngày 15/4/2023, giữa bà D và bà V, bà N có xảy ra xô xát với nhau, nguyên nhân là do bà D và bà V có xảy ra tranh chấp với nhau khi bà D chặt nhánh cây mít của bà V. Khi xảy ra xô xát, bà có ra can ngăn chứ bà không có đánh bà V, bà N nhưng ngược lại bà V lại đánh vào đầu và vai bà, nên bà phải nhập viện 03 ngày, từ ngày 15/4/2023 đến ngày 18/4/2023.

Theo bị đơn ông Lê Duy T1 trình bày: Vào ngày 15/4/2023, ông đang ở nhà, ông không biết việc tranh chấp cãi vã hay xô xát gì giữa bà D với bà V, bà N.

Theo bị đơn ông Lê Duy H trình bày: Vào ngày 15/4/2023, ông đi uống cà phê với bạn và có ông Nguyễn Hoàng K cũng đi uống cà phê tại quán cà phê gần nhà. Khi xảy ra cãi vã, ông có nghe tiếng cãi vã và ông đi về đứng phía bên nhà bà D để can ngăn không cho cãi vã, chứ ông không có sang nhà bà V để đánh bà V hay bà N. Do đó, ông không đồng ý bồi thường theo yêu cầu khởi kiện của bà V.

Từ nội dung trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 174/2025/DS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6, tỉnh Cà Mau).

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Cẩm V và Lâm Tổ N về việc yêu cầu bà Lê Hồng T và bà Huỳnh Thị P bồi thường thiệt hại về sức khỏe.

Buộc bà Huỳnh Thị P có trách nhiệm bồi thường cho bà Nguyễn Thị Cẩm V số tiền 6.310.302 đồng.

Buộc bà Lê Hồng T có trách nhiệm bồi thường cho bà Lâm Tố N số tiền 3.346.982 đồng.

2. Không chấp yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Cẩm V về việc yêu cầu bà Huỳnh Thị P bồi thường số tiền 35.717.000 đồng và không chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc các bị đơn Lê Hồng D, Lê Duy H, Lê Hồng T, Nguyễn Hoàng K, Lê Duy T1, Đặng Thị Thanh T2 bồi thường thiệt hại sức khỏe.

3. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Tố N về việc yêu cầu bà Lê Hồng T bồi thường số tiền 26.257.928 đồng và không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà N yêu cầu ông Nguyễn Hoàng K bồi thường thiệt hại sức khỏe.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất trong giai đoạn thi hành án, án phí, quyền yêu cầu thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 07 tháng 10 năm 2025, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Cẩm V, bà Lâm Tố N kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm sửa Bản án dân sự sơ thẩm số: 174/2024/DS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Cẩm V, bà Lâm Tố N vắng mặt, có văn bản yêu cầu xét xử vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tại phiên tòa:

- *Về việc chấp hành pháp luật tố tụng:* Từ khi thụ lý đến khi xét xử phúc thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử; Thư ký và các đương sự thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Về quan điểm giải quyết vụ án:* Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Cẩm V, bà Lâm Tố N về chi phí phục hồi sức khỏe, thu nhập thực tế bị mất của người nuôi bệnh; Áp dụng khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, sửa một phần Bản án dân sự sơ thẩm số 174/2024/DS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Đương sự phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, nghe ý kiến tranh luận của đương sự và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau, sau khi thảo luận, nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Xét đơn kháng cáo của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Cẩm V, bà Lâm Tố N hợp lệ. Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau thụ lý và giải quyết vụ án theo trình tự phúc thẩm, quy định tại Điều 272, Điều 273, Điều 276, Điều 278, Điều 280 và Điều 285 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án: Bà Nguyễn Thị Cẩm V yêu cầu các bị đơn bồi thường thiệt hại sức khỏe với tổng số tiền 42.027.302 đồng; bà Lâm Tố N yêu cầu ông K, bà T bồi thường thiệt hại sức khỏe với tổng số tiền 29.604.910 đồng.

[3] Xét kháng cáo của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Cẩm V, bà Lâm Tố N:

[3.1] Bà V bị bà Huỳnh Thị P dùng tay đánh vào mặt, bà N cũng bị bà T dùng tay đánh vào thân thể gây ra thương tích là có trên thực tế, phù hợp với kết luận giám định ngày 19/5/2023 và ngày 12/6/2023 (bút lục 217-220) cũng như Biên bản ghi lời khai của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B. Quá trình điều tra xác minh Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B xác định hành vi của bà P đánh bà V gây thương tích 00%; bà T đánh bà N gây thương tích 01% không cấu thành tội phạm (bút lục 236) và đã bị xử phạt hành chính về hành vi gây tổn hại cho sức khỏe của người khác (bút lục 191-196).

[3.2] Bà V yêu cầu bà Huỳnh Thị P bồi thường thêm số tiền 35.717.000 đồng (trong đó: tiền ăn của người bệnh và nuôi bệnh: 1.680.000 đồng; thu nhập người nuôi bệnh 167.000 đồng; thuốc tan máu bầm 210.000 đồng; chi phí phục hồi sức khỏe 18.000.000 đồng; bù đắp tổn thất tinh thần 15.660.000 đồng) và bà Lê Hồng D, ông Lê Duy H, bà Huỳnh Thị P, ông Nguyễn Hoàng K, ông Lê Duy T1 và bà Đặng Thị Thanh T2 cùng có trách nhiệm bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bà V. Bà Lâm Tố N yêu cầu bà Lê Hồng T và ông Nguyễn Hoàng K cùng có trách nhiệm bồi thường thêm 26.257.928 đồng (trong đó: viện phí 1.027.928 đồng; chi phí ăn uống của người bệnh 420.000 đồng; thu nhập bị mất 150.000 đồng; chi phí phục hồi sức khỏe 9.000.000 đồng; bù đắp tinh thần 15.660.000 đồng).

Tuy nhiên chứng từ điều trị bệnh bà V, bà N cung cấp; các khoản bà V, bà N yêu cầu như: bù đắp tổn thất tinh thần, tiền ăn của bà V, bà N và người nuôi bệnh đều vượt mức chi phí hợp lý và phần thu nhập bị mất của người chăm sóc bà V, bà N. Bên cạnh, bà V kháng cáo về chi phí phục hồi sức khỏe, thu nhập thực tế bị mất (bà V nằm viện 06 ngày, nhưng chỉ được chấp nhận 05 ngày) là có cơ sở. Song, kết luận thương tích của bà V là 00%, nên cấp sơ thẩm đã chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà V 6.310.302 đồng, của bà N 3.346.982 đồng; không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà V đòi bồi thường số tiền 35.717.000 đồng, bà N đòi bồi thường số tiền 26.257.928 đồng là phù hợp thực tế khách quan.

[3.3] Tại phiên toà phúc thẩm, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Cẩm V, bà Lâm Tố N cũng không cung cấp được chứng cứ nào mới. Xét thấy, nguyên đơn kháng cáo, nhưng không có căn cứ chấp nhận kháng cáo, cần giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm, theo quy định tại khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[4] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[5] Án phí dân sự phúc thẩm: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Cẩm V, bà Lâm Tố N được miễn toàn bộ do thuộc đối tượng người yêu cầu bồi thường thiệt hại sức khỏe và có đơn xin miễn án phí (bút lục 09, 15), theo quy định tại điểm d

Điều 12, Điều 14, khoản 1 Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Các quan điểm đề xuất của Kiểm sát viên tại phiên tòa có căn cứ một phần, nên được chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 584, 585, 586, 588, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; điểm d khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 26, khoản 1 Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Cẩm V, bà Lâm Tố N.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 174/2024/DS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6, tỉnh Cà Mau).

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Cẩm V và Lâm Tố N về việc yêu cầu bà Lê Hồng T và bà Huỳnh Thị P bồi thường thiệt hại về sức khỏe.

Buộc bà Huỳnh Thị P có trách nhiệm bồi thường cho bà Nguyễn Thị Cẩm V số tiền 6.310.302 đồng (Sáu triệu ba trăm mười ngàn ba trăm lẻ hai đồng).

Buộc bà Lê Hồng T có trách nhiệm bồi thường cho bà Lâm Tố N số tiền 3.346.982 đồng (Ba triệu ba trăm bốn mươi sáu ngàn chín trăm tám mươi hai đồng).

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Cẩm V về việc yêu cầu bà Huỳnh Thị P bồi thường số tiền 35.717.000 đồng (Ba mươi lăm triệu bảy trăm mười bảy ngàn đồng) và không chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc các bị đơn Lê Hồng D, Lê Duy H, Lê Hồng T, Nguyễn Hoàng K, Lê Duy T1, Đặng Thị Thanh T2 bồi thường thiệt hại sức khỏe.

3. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Tố N về việc yêu cầu bà Lê Hồng T bồi thường số tiền 26.257.928 đồng (Hai mươi sáu triệu hai trăm năm mươi bảy ngàn chín trăm hai mươi tám đồng) và không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà N yêu cầu ông Nguyễn Hoàng K bồi thường thiệt hại sức khỏe.

4. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản

tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Buộc bị đơn bà Huỳnh Thị P phải chịu 315.515 đồng (Ba trăm mười lăm ngàn năm trăm mười lăm đồng) và bà Lê Hồng T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng).

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Cẩm V, bà Lâm Tố N được miễn nộp án phí.

6. Án phí dân sự phúc thẩm: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Cẩm V, bà Lâm Tố N được miễn nộp án phí.

7. Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- TAND khu vực 6, tỉnh Cà Mau;
- PTHADS khu vực 6, tỉnh Cà Mau;
- Dương sự;
- Lưu, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Lê Phan Công Trí